

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày: 23/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Hồng

Ông Mai Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 11/7/2019 đối với bị cáo:

Lượng Thành T, tên gọi khác: không; sinh ngày 18/8/1995; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường V, TP. P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lượng Thành B và bà Mai Thị Kim L (chết); Anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 24/10/2014, Lượng Thành T bị Công an phường Văn Hải xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, Tài chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2019, bị tạm giam từ ngày 02/5/2019 Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm (có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố 2, phường V, TP. P, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 28/4/2019, chị Nguyễn Thị C điều khiển xe mô tô 85B1-040.xx lưu thông trên đường Nguyễn Văn Cừ hướng từ phường Thanh Sơn về phường Văn Hải. Đi đến khu vực phía trước cổng số 1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận thuộc khu phố 2, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm chị C dừng xe trên vỉa hè để nghe điện thoại. Lúc này, Lượng Thành T đang đi bộ về nhà

tại phường V. Thấy chị C đang nói chuyện điện thoại, T đi đến và nói “Chị ơi, cho em đi nhờ quá giang một đoạn”. Chị C thấy T mặc áo đen, trên tay có hình xăm, do trên người chị C đang đeo túi xách, trong túi có tài sản, xung quanh vắng người và T tiến về phía mình. Chị C sợ T giật tài sản trên người nên lùi về phía sau, cách nơi chị C đậu xe khoảng 02m. Khi tiến sát đến xe mô tô của chị C, T thấy trên xe có chìa khóa quan sát xung quanh vắng người nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị C. T nhanh chóng ngồi lên chiếc xe mô tô, mở khóa, đề nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng huyện Ninh Hải. Bị T chiếm đoạt xe mô tô chị C tri hô “Cướp cướp....” Tuy nhiên, do khu vực vắng người nên không có ai hỗ trợ chị truy đuổi đối tượng.

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 28/4/2019, T điều khiển xe mô tô 85B1-040.xx đi vào hẻm 136, đường Trường Chinh, dừng xe trước cửa nhà ông Lượng Thành B (cha của T) thì bị tổ tuần tra Công an phường Văn Hải phát hiện. Tổ tuần tra đã tiến hành làm việc với T và T thừa nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô 85B1-040.xx của chị C.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KLTS ngày 03/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Phan Rang – Tháp Chàm kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, biển số 85B1-040.75, số khung AY-835925; số máy F18E-0291279 có giá trị là 12.500.000đ (mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSPRTC ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Lượng Thành T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lượng Thành T phạm tội “Cướp giật tài sản”; Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo Lượng Thành Tài từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài, liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 28/4/2019, tại trước cổng số 1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, thuộc khu phố 2, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị C trong việc quản lý tài sản, bị cáo Lượng Thành T đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt xe mô tô 85B1-040.75, xe có giá trị là 12.500.000đ (mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần có hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Năm 2014 bị cáo bị Công an phường Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã nhận quyết định xử phạt nhưng vẫn chưa được thi hành do bị cáo có hành vi trốn tránh và bị cáo không đủ điều kiện để cơ quan nhà nước ban hành quyết định cưỡng chế theo khoản 2 Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 74, Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính xác định bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp là có căn cứ.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, biển số 85B1-040.xx, số khung AY-835925; số máy F18E-0291279 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Chỉ là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lượng Thành T phạm tội “Cướp giật tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Lượng Thành T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/4/2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Lượng Thành T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/7/2019./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Minh Nguyễn Thế Chính

Nguyễn Xuân Hùng

